

Ngày thi: 29/06/2014

| STT | MSV        | Họ và tên      | Lớp     | ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%) |   |     |   |    |   |   |   |    |     | ĐIỂM TỔNG KẾT |  | Ghi chú |
|-----|------------|----------------|---------|----------------------------|---|-----|---|----|---|---|---|----|-----|---------------|--|---------|
|     |            |                |         | A                          | P | Q   | H | L  | M | I | G | F  | SỐ  | CHỮ           |  |         |
|     |            |                |         | 10                         |   | 10  |   | 25 |   |   |   | 55 | 100 |               |  |         |
| 1   | 1827243135 | Phạm Việt Dũng | B18QNH2 | 8                          |   | 7.5 |   | 9  |   |   |   | 6  | 7.1 | Bảy phẩy Một  |  |         |

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

| STT         | NỘI DUNG THỐNG KÊ | SL | TỶ LỆ | GHI CHÚ |
|-------------|-------------------|----|-------|---------|
| 1           | Số sinh viên đạt  | 1  | 100%  |         |
| 2           | Số sinh viên nợ   | 0  | 0%    |         |
| TỔNG CỘNG : |                   | 1  | 100%  |         |

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

TT ĐÀO TẠO BẢNG 2

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 08 năm 2014  
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

Nguyễn Thị Kim Phượng

Phạm Hồng Phương

ThS. Hồ Hà Đông

ThS. Nguyễn Ân